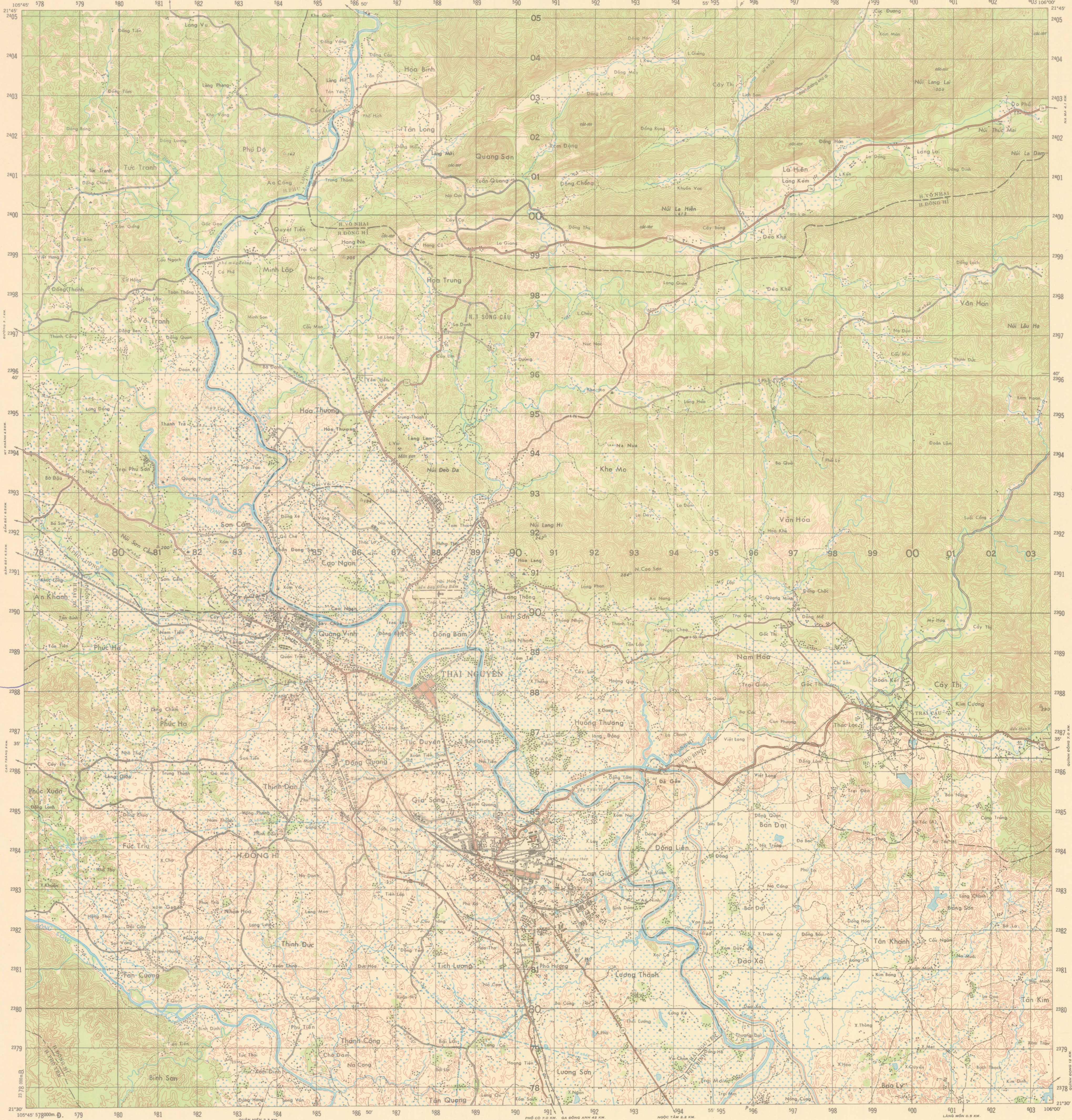




CỤC BẢN ĐỒ-BỘ TỔNG THAM MƯU-Q.B.N.D.V.N
In lần thứ ba năm 1979 theo 1:50000 của M5
in năm 1964
Chính lý bổ sung theo 1:25000 Gauss in năm 1973
B.Y.D.C Quân khu năm 1979

BẢN GHI HÀNH CHÍNH VỀ NƯỚC

CHÚ-TH

Trên bản đồ này một ô XE ĐI được coi như rộng ít nhất là 2,4 mét.

Rừng rậm hay rừng già chỉ rừng cây bao phủ mặt đất trên 5% lập thành vòm cây kín và phía dưới rừng không thể
qua lại được. Rừng thưa chỉ rừng cây bao phủ mặt đất trên 5% lập thành vòm cây kín và phía dưới rừng có thể
qua lại được. Thảm thực vật phân loại theo không ảnh

Tỷ lệ 1:50,000

1000 500 0 1000 2000 3000 4000 Mét

KHOẢNG CÁCH ĐỀU ĐƯỜNG BÌNH ĐỘ CƠ BẢN LÀ 20 MÉT

Khoảng cách đo bằng thước kẻ hoặc bằng thước kẻ và thước kẻ
Ước tính tổng 1000 mét; khu vực nhỏ hơn 1000 mét
(thước kẻ có ghi số đơn vị)

Hệ thống chiếu: UTM
Hệ thống độ cao: MẶT BIỂN TRUNG BÌNH TẠI HÀ TIÊN
Hệ tọa độ: HỆ THỐNG TRỤC CẦU AN ĐỘ 1960

